

**CÔNG TY TNHH THE IDS VINA**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THE IDS VINA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THE IDS VINA COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: THE IDS VINA CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109007363

**3. Ngày thành lập:** 28/11/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

C6, ngõ 6 Mạc Thái Tổ, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                               | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan<br>Chi tiết: Dịch vụ tư vấn kỹ thuật. Chi tiết: Dịch vụ thiết kế chi tiết sản phẩm răng giả;                        | 7110        |
| 2.  | Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng<br>Chi tiết: Sản xuất răng giả;                                                             | 3250(Chính) |
| 3.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>Chi tiết: Dịch vụ xúc tiến thương mại (không bao gồm dịch vụ quảng cáo);                                                   | 8230        |
| 4.  | Bán buôn tổng hợp<br>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn các hàng hóa theo quy định pháp luật;                                                                 | 4690        |
| 5.  | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ (không lập cơ sở bán lẻ) các hàng hóa theo quy định pháp luật;               | 4799        |
| 6.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Dịch vụ đại lý hoa hồng các hàng hóa theo quy định của pháp luật;                                                       | 4610        |
| 7.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu các hàng hóa theo quy định pháp luật./. | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

86.356 USD (Tám mươi sáu nghìn ba trăm năm mươi sáu đô la Mỹ)

## 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức                            | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | MIN DAE HONG   | Phòng 1002, Haengsin 3(sam)-dong Haetvitmaeul 24-danji 2413-dong, Goyang-si, Deokyang-gu, Gyeonggi-do, Hàn Quốc | 300.000.000           | 15,000    | M60090340                                                                                                                                         |         |
| 2   | CHOI BYUNG KUN | Tầng 3, tòa nhà Seongdong Saemu, số 294, Gwangnaru-ro, Seongsu-dong2(i)-ga, Seongdong-gu, Seoul, Hàn Quốc       | 1.400.000.000         | 70,000    | M88195180                                                                                                                                         |         |
| 3   | PARK EUN KYU   | Tầng 4, số 4162, Seongnam-dong, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc                                  | 300.000.000           | 15,000    | M00589219                                                                                                                                         |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: MIN DAE HONG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/09/1971

Dân tộc: Quốc tịch:

Hàn Quốc

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu nước ngoài

Số giấy chứng thực cá nhân: M60090340

Ngày cấp: 22/02/2017

Nơi cấp: Bộ Ngoại giao Hàn Quốc

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 1002, Haengsin 3(sam)-dong Haetvitmaeul 24-danji 2413-dong, Goyang-si, Deokyang-gu, Gyeonggi-do, Hàn Quốc

Chỗ ở hiện tại: C6, ngõ 6 Mạc Thái Tổ,, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội